

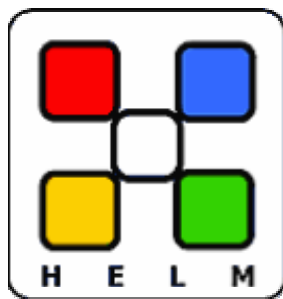
CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM MẠNG VIỆT NAM
VNNETSOFT CO., LTD



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
SỬ DỤNG DỊCH VỤ HOSTING

Issue date: 10/01/2007

Mã tài liệu: Hepl_Cp_heml_v2.0.doc



Hà nội 01/2007

QUÁ TRÌNH THAY ĐỔI

Ngày	Phiên bản	* A, M, D	Mô tả	Tác giả
24/08/2006	1.0	A	Bản khởi đầu	Lương Hoàng Anh
30/08/2006	1.1	M	Bản hoàn thiện	Bùi Sỹ Hải Đăng
10/01/2007	2.0	M	Phiên bản hai	Nguyễn Quang Tuấn

* A; Thêm mới; M: Sửa đổi; D: Xóa

Tác giả	Tên: Lương Hoàng Anh Vai trò: Quản trị mạng	Ngày: 24/08/2006
Xem xét	Tên: Bùi Sỹ Hải Đăng Vai trò: Trưởng phòng Lập trình	Ngày: 10/01/2007
Phê duyệt	Tên: Nguyễn Quang Tuấn Vai trò: Vide President	Ngày: 10/01/2007

HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ HỆ THỐNG CONTROL PANEL DÀNH CHO KHÁCH HÀNG

Bước 1: Truy cập trang quản lý theo đường dẫn bạn được cung cấp. Trang có biểu tượng như sau:




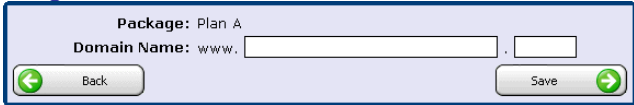
Bước 2: Nhập **username** và **password** mà chúng tôi đã cung cấp cho bạn để có thể logon vào được

Trong trường hợp bị mất mật khẩu truy nhập hệ thống, bạn có thể truy cập đường link phía dưới, gõ địa chỉ email quản lý → Hệ thống của chúng tôi tự động gửi lại mật khẩu về email quản lý của bạn.

1. Trang Các chức năng chính:

Biểu Tượng	Mô tả chức năng
Quick link: 	Cho phép link đến những trang chức năng mà bạn hay dùng nhất
Search Domain 	Giúp bạn tìm kiếm các domain có trong hệ thống
Packages : <p>Packages</p>	Chứa những thông tin về gói dịch vụ của bạn. Bạn sẽ không có quyền add thêm package mới (nếu bạn là người dùng cuối).
Domains: <p>Domains</p>	Quản lý các chức năng domain trong gói dịch vụ
Password: <p>Password</p>	Chức năng thay đổi mật khẩu để đảm bảo tính an toàn thông tin
Personal Details: <p>Personal Details</p>	Quản lý thông tin cá nhân

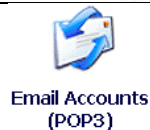
2. Quản lý các chức năng trên Domain :

Biểu Tượng	Mô tả chức năng
<p>Add New:</p> 	<p>Cho phép Add thêm số lượng domain tương ứng với gói dịch vụ bạn đang sử dụng</p> <p><u>Add New</u>: Dùng để add domain của bạn</p>
<p>Khi bạn chọn mục <u>Add New</u> bạn sẽ vào add tại bảng sau và chọn <u>Save</u></p> 	<p>Lưu ý 1: Sau khi chọn <u>Save</u> bạn vui lòng chờ cho quá trình thực hiện (processing) xong mới chuyển bước tiếp theo</p> <p>Lưu ý 2: Domain được add phải trở tới DNS (Domain name server) của vnnetsoft</p>


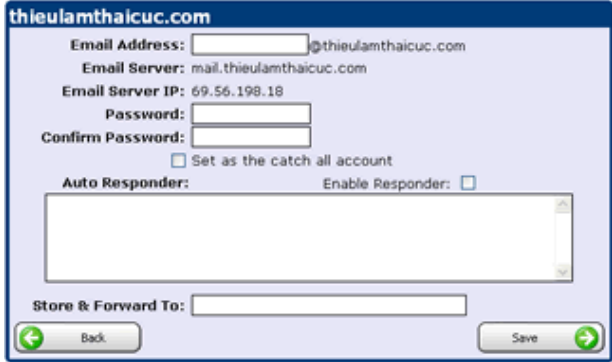


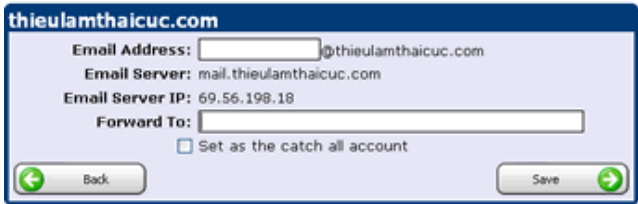
Add domain xong bạn click vào domain vừa add để vào cửa sổ quản lý các dịch vụ WEB, MAIL, FTP, DATABASE,...






Email account (POP3)



Click vào mục này để tạo các hòm thư có địa chỉ: ten@tencongy.com

<p>Add new: </p>	<p>Để tạo mới địa chỉ email, bạn chọn mục Add new sau khi click vào biểu tượng Email account (POP3)</p>
<p>Add Email Account Use the form below to create a new POP3 email account for your domain name. Once you have entered the relevant details click the 'Save' button to create the account.</p> 	<p>Bước 1 : Gõ địa chỉ email cần tạo Bước 2 : Gõ mật khẩu (password) Gõ để xác nhận lại mật khẩu (Confirm password) Bước 3 : Click nút <u>Save</u> để khởi tạo Set as the catch all account: Mặc định địa chỉ email này sẽ nhận thư của các email khác có trong hệ thống Auto Responder: Tự động trả lời thư (nội dung được biên soạn) khi có email gửi đến Store & Forward to: Chuyển tới một địa chỉ email khác</p>
<p>Email forwarding </p>	<p>Trở tới một địa chỉ email khác</p>
<p>Add new: </p>	<p>Để tạo mới địa chỉ email cần forward tới , bạn chọn mục Add new sau khi click vào biểu tượng Email forwarding</p>
<p>Add Email Forward Use the form below to add a new mail forwarder to this domain. Once completed the form click the 'Save' button to create the new email forwarder.</p> 	<p>Bước 1 : gõ địa chỉ email đã được khởi tạo Bước 2 : gõ địa chỉ email cần gửi tới (forward to) địa chỉ email đã được khởi tạo trong hệ thống</p>

 <h3>Update FTP Account</h3> <p>The form below allows you to update or delete the FTP account for this domain. Click the 'Save' button to save and changes made in the form. Click the 'Delete' button to remove the FTP account from the domain.</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p>thieulamthaicuc.com</p> <p>FTP Username: thieulamthaicuc.com FTP Server: ftp.thieulamthaicuc.com FTP Server IP: 69.56.198.18 Password: [.....] Confirm Password: [.....] <input checked="" type="checkbox"/> Can Read From Folder <input checked="" type="checkbox"/> Can Write To Folder FTP Folder: [.....]</p> <p>Back Delete Save</p> </div>	<p>Lưu ý: Sau khi add domain, hệ thống tự tạo ra ftp account với các thông tin sau: Username : ftp.domain.com Password : ngẫu nhiên là password của Hosting Bạn có thể thay đổi mật khẩu của ftp account để đảm bảo tính an toàn dữ liệu</p>												
<h3>FTP accounts</h3>  <p>FTP Accounts</p>	<p>Bạn có thể tạo FTP account tại mục này. Số lượng FPT account được cung cấp tương ứng với gói dịch vụ bạn đăng ký sử dụng</p>												
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p>YOURDOMAIN .COM</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>FTP Username</th> <th>Can Read</th> <th>Can Write</th> <th>Folder</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td>0 Used</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>0 Available</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>Back Add New</p> </div>	FTP Username	Can Read	Can Write	Folder		0 Used				0 Available			<p>Tạo FTP account:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chọn mục Add new sau khi click vào biểu tượng FTP accounts + Hệ thống sẽ chuyển sang một bảng list những FPT mà bạn đã tạo. Nếu bạn chưa tạo bảng list sẽ hiện thông tin 'There are no FTP accounts created' + Chọn mục Add new để tạo mới hoặc thêm FPT account + Điền thông tin vào các ô trống: <ul style="list-style-type: none"> FTP user: ftp.yourdomain.com FTP server: Hệ thống đã tự làm, bạn không cần điền gì trong mục này FTP server IP: Hệ thống đã tự làm, bạn không cần điền gì trong mục này Password: Gõ mật khẩu của bạn Confirm password: Xác nhận lại mật khẩu + Chọn mục Save để khởi tạo FPT account
FTP Username	Can Read	Can Write	Folder										
	0 Used												
	0 Available												
<h3>File Manager</h3>  <p>File Manager</p>	<p>Khi bạn click vào File Manager sẽ xuất hiện 3 thư mục</p> <p>DB: thư mục db là thư mục bạn tùy chọn đặt file <i>database access</i></p> <p>Logs: là thư mục chứa các file do hệ thống tự</p>												

	<p>sinh ra nhằm lưu lại các hoạt động truy nhập</p> <p>Wwwroot: là thư mục bạn để toàn bộ dữ liệu về website của bạn tại đó</p>
<p>Domain Alias:</p>  <p>Domain Aliases</p>	<p>Trong mục này nếu bạn có nhiều domain bạn có thể tạo và cho trở vào 1 domain gốc</p>
 <p>YOURDOMAIN.COM</p> <p>Domain Alias Name: [input field] Main Domain: [input field]</p> <p>0 Used, 4 Available</p> <p>Buttons: Back, Add New</p>	<p>Để tạo thêm domain để trở đến domain gốc của bạn, bạn chọn mục <u>Add new</u> sau khi click vào biểu tượng Domain Alias</p>
 <p>vanchuyennamchau.com</p> <p>Domain Alias Name: chuyenhangnamchau.com Main Domain: vanchuyennamchau.com</p> <p>1 Used, 4 Available</p> <p>Buttons: Back, Add New</p>	<p>Khi bạn đã có 1 domain mới trở vào một domain gốc, bảng sẽ hiện theo ví dụ sau</p>
<p>Sub domains</p>  <p>Sub Domains</p>	<p>Bạn có thể tạo ra một tên miền con mới dưới dạng tên miền cấp 3: www.tenban.tencongty.com</p>
 <p>YOURDOMAIN.COM</p> <p>Sub Domain Name: [input field]</p> <p>There are no sub domains created</p> <p>0 Used, 5 Available</p> <p>Buttons: Back, Add New</p>	<p>Để tạo tên miền con, bạn chọn mục <u>Add new</u> sau khi click vào biểu tượng Sub domains</p>
<p>Database Manager</p>  <p>Database Manager</p>	<p>Bạn có thể tạo và xóa cơ sở dữ liệu trong mục này</p>
<p>Sau khi bạn click vào mục này sẽ xuất hiện bảng sau:</p>  <p>YOURDOMAIN.COM</p> <p>Database Name: [input field] Type: [input field]</p> <p>There are no databases created</p> <p>Buttons: Back, Add New</p>	<p>Nếu bạn chưa tạo cơ sở dữ liệu, bạn click vào mục Add new sau khi chọn biểu tượng Database Manager</p> <p>Sẽ xuất hiện ra 3 loại cơ sở dữ liệu (My SQL server 2000, My SQL, Microsoft access)</p> <p>Sau khi bạn đã chọn loại CSDL muốn tạo, bạn đặt tên cho database vào ô dưới Database Name:... Sau đó bạn click vào mục Save</p>

YOURDOMAIN.COM

Microsoft SQL Server 2000
Database Type: MySQL
 Microsoft Access

Database Name:

Bây giờ trong bảng list của mục database đã có database bạn vừa tạo.

Chọn mục Add new tạo user cho database bạn click vào tên database mà bạn vừa tạo

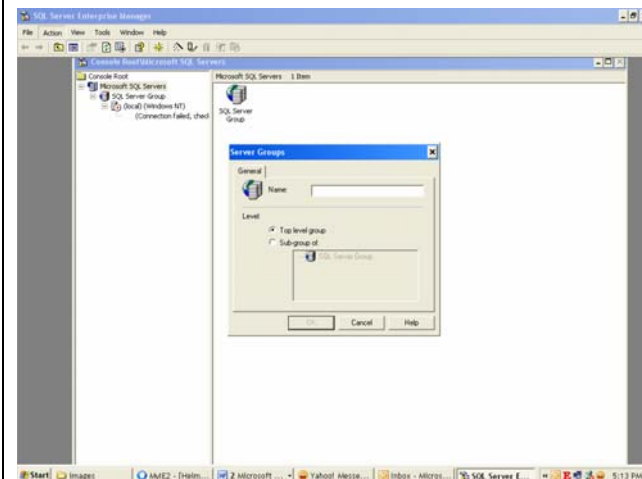
Bảng hiện ra update database user Bạn điền vào những mục sau:

Database user: Tên user mà bạn muốn cấp

Password: Gõ mật khẩu

Confirm password: Gõ mật khẩu để xác nhận

Chọn mục Save



Bạn có thể dung các chương trình quản lí và cập nhật CSDL tương ứ với loại CSDL mà bạn tạo ra tại hosting

VD : Phần mềm SQL Server Enterprise Manager để quản lý CSDL Microsoft SQL Server 2000

Web Site Setting



Web Site Settings

Mục này cho phép bạn có thể đổi các chương trình chạy trong web site của bạn dưới dạng như ASP, ASP.NET, Perl và PHP

Bạn chỉ cần check vào mục muốn sử dụng

Website Extensions

ASP: Installed
 ASP.NET: Installed
 Perl: Available
 PHP: Installed
 CGI-Bin: Installed

Online Help



Online Help

Dịch vụ này chúng tôi không cung cấp, bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo những địa chỉ trên để có thể nhận được sự hỗ trợ

Một lần nữa xin cảm ơn Quý khách đã sử dụng dịch vụ tại [VNNetsoft Co., Ltd.](#) Nếu Quý khách có bất cứ vấn đề gì cần hỗ trợ xin vui lòng liên lạc với chúng tôi theo số điện thoại (84) 4.5763457 / 5763073 hoặc email cho chúng tôi theo địa chỉ admin@vnnetsoft.com.

Chúc Quý khách thành công



Công ty Đầu tư và Phát triển phần mềm mạng Việt nam – VNNetsoft

Địa chỉ: Số 165 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 844.5763250 – 844.5763457 Fax: 844.5763073

Email: support@vnnetsoft.com – admin@vnnetsoft.com

Website: <http://www.vnnetsoft.com>